

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số 06/ BKHC/ 2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **Chi nhánh công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu- Nhà máy bánh kẹo Hải Châu**

Địa chỉ: Khu Đồng Thủy- thôn Đông Khúc- xã Vĩnh Khúc- huyện Văn Giang- tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: (84- 221) -3788283/3730373 Fax: (84- 221)-3997733/3788008

E-mail: phongkdtthaichau@gmail.com

Mã số chi nhánh : 0100114184-011

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP : 254/2017/NNPTNT-0321. Ngày cấp: 10 tháng 6 năm 2017. Nơi cấp : Chi cục quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản .

II. Thông tin về sản phẩm :

1. Tên sản phẩm : **Đường tinh luyện**

2. Thành phần : đường saccarôzơ

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm : 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì :

- Chất liệu bao bì: PE/PP, OPP/PP hoặc OPP/MCPPP

- Quy cách đóng gói: (200g, 250g, 300g, 350g, 400g, 450g, 500g, 550g, 600g, 700g, 800g, 900g, 1000g, 1500g, 2000g, 2500g, 3000g, 3500g, 4000g, 4500g, 5000g) / gói (hộp).

III. Mẫu nhãn sản phẩm : (có nội dung nhãn dự thảo đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm :

- Theo quyết định 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ Y tế về việc ban hành “Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm”
- Theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- Theo Nghị định 43/2017/NĐ-CP về “nhãn hàng hóa” của Thủ tướng chính phủ ban hành ngày 01/6/2017
- Theo tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất đính kèm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hà Nội, ngày 5 tháng 6 năm 2018



TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Hồng Thái

Nội dung nhãn dự thảo

Sản phẩm của: Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu

Địa chỉ: 15 Mạc Thị Bưởi – Hai Bà Trưng- Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 38621520 - 36365592

Fax: (84-24)38621520 - 36365594

Sản xuất tại: Chi nhánh Công ty Cổ phần Bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy Bánh kẹo Hải Châu)

Khu Đồng Thủy, thôn Đông Khúc, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: (84-221) -3788283/3730373 Fax: (84-221) -3997733/3788008

- Tên sản phẩm: **Đường tinh luyện**

- Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Hàm lượng đường tổng	%	≥ 98
Hàm lượng đường khử	%	≤ 0.1

- Ngày sản xuất, hạn sử dụng, khối lượng tịnh in trên bao bì sản phẩm.

- Hướng dẫn sử dụng và bảo quản: Sản phẩm được sử dụng trực tiếp, pha chế đồ uống hoặc dùng trong chế biến các loại thực phẩm khác..

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát.

- Hãy giữ sạch đường phố

14189
CHI NHÁNH
CÔNG TY CỔ PHẦN
BÁNH KẸO HẢI CHÂU
HÀ NỘI
NG-T.H

Tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

Stt	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	Dạng tinh thể khô, toí, kích thước tương đối đồng đều
2	Màu sắc	Tinh thể màu trắng óng ánh
3	Mùi, vị	Tinh thể đường hoặc dung dịch đường trong nước có vị ngọt, không có mùi vị lạ

2. Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu :

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Hàm lượng đường tổng	%	≥ 98
2	Hàm lượng đường khử	%	$\leq 0,1$

3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	$\leq 10^4$
2	<i>E. Coli</i>	MNP/g	≤ 3
3	Coliforms	MNP/g	≤ 10
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	≤ 10
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	≤ 10
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	≤ 10
7	TS bào tử nấm mốc, men	CFU/g	$\leq 10^2$

4. Hàm lượng kim loại nặng :

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa ' ,
1	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0.05
2	Hàm lượng asen (As)	mg/kg	1
3	Hàm lượng chì (Pb)	mg/kg	0.5



TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG HÀ NỘI
HANOI CENTER FOR PREVENTIVE MEDICINE

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG
CENTER FOR PREVENTIVE MEDICINE

Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 Email: khoaetnghiem.ytdphn@gmail.com



VILAS 595

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 17.10.09.266 XN

1. Tên mẫu/Name of sample : Đường tinh luyện xuất khẩu
2. Tên/địa chỉ khách hàng : Chi nhánh Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu)
Name/Address of customer : Khu Đồng Thủy, thôn Đông Khúc, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
3. Mô tả mẫu/Description : /
4. Ngày nhận mẫu/Date of receiving : 09/10/2017
5. Người lấy/gửi mẫu/Sample taking : Khách hàng tự gửi mẫu/By customer
6. Kết quả thử nghiệm/Test result :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Trạng thái cảm quan Sensory state	KNVSATTP/91	/	Sản phẩm tinh thể màu trắng, kích thước tương đối đồng đều, khô, tơi. Dung dịch đường trong nước có vị ngọt, không có mùi lạ.	TCCS/GMP
2	Đường tổng số/ Total sugar	TCVN 4074:2009	%	99,82	TCVN 7968:2008 Không áp dụng
3	Đường khử/ Reducing sugar	TCVN 4075:2009	%	0,03	
4	Sự giảm khối lượng khi sấy ở 105°C trong 3h/ Loss drying at 105°C in 3 hours	TCVN 6332:1997	%	0,06	TCVN 7968:2008 ≤0,1
5	Tro tổng số/ Total ash	KNVSATTP/91	%	0,01	TCCS/GMP
6	Tạp chất/ Impurities	KNVSATTP/91	mg/kg	18,37	
7	Asen/ Arsenic (As)	TCVN 6708:2007	mg/kg	Không phát hiện (<0,01)	QCVN 8-2:2011/BYT ≤1,0
8	Chì/ Lead (Pb)	TCVN 7929:2008	mg/kg	Không phát hiện (<0,005)	QCVN 8-2:2011/BYT ≤0,5
9	Thủy ngân/ Mercury (Hg)	TCVN 7604:2007	mg/kg	Không phát hiện (<0,005)	QCVN 8-2:2011/BYT ≤0,05

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

VĂN PHÒNG
CÔNG CHỨNG
HÀ NỘI

Ks. Nguyễn Thành Trung

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2017/ Hanoi, October 17, 2017
TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM
HEAD OF DEPARTMENT

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR
TRUNG TÂM
Y TẾ DỰ PHÒNG
HÀ NỘI

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kiều Anh

CÔNG CHỨNG VIÊN

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ Cho biết đã được công nhận ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm y tế dự phòng Hà Nội/
The test report must not be reproduced without the written approval of Hanoi Center for Preventive Medicine.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Do not receive claim in case of no having stored sample or over 05 days after the result.





TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG HÀ NỘI
HANOI CENTER FOR PREVENTIVE MEDICINE

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
HANOI DEPARTMENT OF HEALTH
TRUNG TÂM Y TẾ DỰ PHÒNG
CENTER FOR PREVENTIVE MEDICINE

Địa chỉ/Address: 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội.
Tel: 0243.773.0178 Email: khoaxetnghiem.ytdphn@gmail.com



VILAS 595

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 17.10.09.266 XN

1. Tên mẫu: Đường tinh luyện xuất khẩu
Name of sample
2. Tên/địa chỉ khách hàng: Chi nhánh Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Châu (Nhà máy bánh kẹo Hải Châu)
Name/Address of customer Khu Đồng Thủy, thôn Đông Khúc, xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
3. Mô tả mẫu/Description: Nguyên bao bì
4. Ngày nhận mẫu: 09/10/2017
Date of receiving
5. Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi
Sample taking By customer
6. Kết quả thử nghiệm:
Test result

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí * Total aerobic microorganisms	TCVN 4884-1:2015	CFU/g	1,5x10 ²
2	Coliforms *	TCVN 6848:2007	CFU/g	KPH (<10 CFU/g)
3	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 7924-2:2008	CFU/g	KPH (<1 CFU/g)
4	<i>Staphylococcus aureus</i> *	TCVN 4830-1:2005	CFU/g	KPH (<10 CFU/g)
5	<i>Clostridium perfringens</i>	TCVN 4991:2005	CFU/g	KPH (<10 CFU/g)
6	<i>Bacillus cereus</i> già định*	TCVN 4992:2005	CFU/g	KPH (<10 CFU/g)
7	Tổng số bào tử nấm mốc, men Total yeasts and moulds	TCVN 8275-1:2010	CFU/g	KPH (<10 ² CFU/g)

Nhận xét:

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 28392 SCT/BS

Ngày: 02-07-2018

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM
HEAD OF DEPARTMENT

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2017
Hanoi, October 13, 2017

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR

ThS. Nguyễn Thành Đông

BS. Phùng Hoàng Yên

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh



CÔNG CHỨNG VIÊN

Phạm Hồng Hải

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. KPH: Không phát hiện / Not detected
3. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
4. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm y tế dự phòng Hà Nội/
The test report must not be reproduced without the written approval of Hanoi Center for Preventive Medicine.
5. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
6. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 kể từ ngày hẹn trả kết quả/
Do not receive claim in case of no having stored sample or over 05 days after the result.
7. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm/
The test result is printed in 02 documents: 01 document is given to customer; 01 document is stored at Department of Laboratories